

Số: 66 /KH-ĐHCNTT&TT-ĐBCLGD

Thái Nguyên, ngày 28. tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG NĂM 2019

Căn cứ kết quả đánh giá ngoài năm 2016; Căn cứ Công văn số 401/KH-ĐHCNTT&TT ngày 14/8/2017 của nhà trường về việc ban hành Kế hoạch cải thiện chất lượng sau đánh giá ngoài cơ sở giáo dục giai đoạn 2017 - 2021;

Căn cứ quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học (25 tiêu chuẩn/111 tiêu chí);

Căn cứ Công văn về việc Phân công thực hiện công tác tự đánh giá cơ sở giáo dục theo Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo (25 tiêu chuẩn/111 tiêu chí);

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
I. Các nội dung công việc thực hiện Công văn 401/KH-ĐHCNTT&TT; Phát huy các điểm mạnh và khắc phục các tồn tại sau đánh giá ngoài.								
1	2.6	Xây dựng kế hoạch đánh giá và rà soát các chiến lược phát triển và kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn.	Phòng HC-TC	Các đơn vị	12/2019	Kế hoạch		
2	3.1	Khảo sát lấy ý kiến của các bên liên quan về Chương trình đào tạo bậc đại học ngành Công nghệ thông tin chất lượng cao	Phòng Đào tạo	Khoa CNTT	12/2019	Phiếu khảo sát; Bản tổng hợp kết quả khảo sát		
3	4.5	Hoàn thiện phần mềm lưu trữ, tra cứu văn bản trên website	Phòng CT HSSV	TT PTPM	12/2019	Website	30.000.000	

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
4	4.6	Thành lập hội cựu sinh viên theo từng khoa			12/2019	Quyết định thành lập hội cựu sinh viên		
		Triển khai khảo sát đến toàn bộ sinh viên ĐHCQ theo từng ngành đào tạo			12/2019	Báo cáo		
5	5.7	Có chính sách thu hút CBGV có trình độ cao, có kinh nghiệm và thâm niên công tác.	Phòng HC-TC		12/2019	Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019		
6	5.8	Tổ chức lấy ý kiến của người học, CBGV về chất lượng phục vụ của đội ngũ nhân viên, KTV hằng năm	Phòng HC-TC	- Phòng CT HSSV - Phòng KT&ĐBCL	12/2019	Kết quả khảo sát		
7	6.1	Bổ sung nội dung về việc thực hiện tuần giáo dục công dân HSSV vào quy định xét điểm rèn luyện	Phòng CT HSSV		12/2019	Quy định xét điểm rèn luyện		
8	6.2	Sử dụng Phần mềm quản lý hoạt động ngoại khóa để xác định và thống kê số lượng sinh viên tham gia các hoạt động phong trào	Phòng CT HSSV		12/2019	Báo cáo, thống kê		
9	6.5	Tổ chức hội thảo kỹ năng phỏng vấn, viết CV	Phòng CT HSSV		12/2019	Tổ chức ít nhất 01 hội thảo/năm		
10	6.6	Liên hệ với chuyên gia tổ chức các buổi nói chuyện về tư tưởng đạo đức, lối sống cho người học	Phòng CT HSSV		12/2019	Tổ chức ít nhất 01 lần/năm		
11	6.7	Tăng cường các hoạt động liên kết với hội cựu sinh viên theo khóa và theo tỉnh để thu hút các nhà tuyển dụng tham gia gia vào hội nghị giới thiệu việc làm do nhà trường tổ chức hằng năm.	Phòng CT HSSV		12/2019	Tổ chức ít nhất 01 hội nghị tuyển dụng/năm		
12	6.8	Thống kê tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm theo từng ngành đào tạo	Phòng CT HSSV		12/2019	Báo cáo		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
13	6.9	Triển khai lấy phiếu phản hồi của người học sau khi kết thúc môn học	Phòng KT&ĐCLBGD	Phòng Đào tạo	Sau khi kết thúc môn học	Kết quả khảo sát		
		Triển khai lấy phiếu phản hồi của người học trước khi tốt nghiệp	Phòng CTHSSV	Phòng KT&ĐBCL	6/2019	Kết quả khảo sát		
14	7.2	Hỗ trợ thủ tục gia hạn kịp thời cho các đề tài gặp trở ngại và khó khăn do khách quan trong quá trình thực hiện đề tài	Phòng KHCN&HTQT	Hội đồng kiểm tra đề tài các cấp; các chủ nhiệm đề tài	12/2019	Các văn bản bổ sung, điều chỉnh thuyết minh đề tài		
15	7.4	Tăng cường tìm kiếm các đề tài cấp tỉnh, ưu tiên đầu tư kinh phí cho các đề tài ở địa phương đặt hàng	Phòng KHCN&HTQT	Các Khoa	12/2019	- Tiếp tục Thực hiện đúng tiến độ 01 nhiệm vụ KH&CN do tỉnh Thái Nguyên đặt hàng; - Được phê duyệt thực hiện ít nhất 01 nhiệm vụ cấp tỉnh mới năm 2019.		
16	7.5	Tăng cường đầu tư nguồn lực cho các đề tài, dự án KH&CN có khả năng CGCN, thương mại hóa sản phẩm nghiên cứu	Phòng KHCN&HTQT	Các Khoa	12/2019	- Tiếp tục chi kinh phí đối ứng cho dự án với tỉnh Thái Nguyên. - Cấp kinh phí thực hiện đề tài các cấp Đại học, Cơ sở và Sinh viên có sản phẩm có khả năng ứng dụng thực tế.		
	7.7	Tiến hành thực hiện các thủ tục đăng ký sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm khoa học	Phòng KHCN&HTQT	ĐHTN	12/2019	- 01 sản phẩm đề tài KH&CN cấp Đại học đặt hàng được cấp quyền sở hữu trí tuệ - 01 sản phẩm được chấp nhận đơn hợp lệ của Cục sở hữu trí tuệ, Bộ KHCN.	10.000.000	
17	8.1	Tiếp tục cập nhật các văn bản, quy định mới về HTQT của Nhà nước, Bộ GD&ĐT và ĐHTN để xây dựng các quy định về HTQT nội bộ cho Nhà trường	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị	12/2019	Xây dựng 01 quy trình mới về công tác quản lý HTQT		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
18	8.2	Xin phê duyệt và tuyển sinh chương trình liên kết đào tạo quốc tế 3+1 với ĐHQG Kyungpook, Hàn Quốc ngành Khoa học máy tính và công nghệ.	Phòng KHCN&HTQT	Phòng Đào tạo	12/2019	Hồ sơ được phê duyệt và dự kiến tuyển mới 10-15 SV tham gia chương trình	50.000.000	
		Tăng cường xúc tiến tuyển sinh LHS quốc tế đến nhập học tại trường				Tuyển sinh 20-30 sinh viên quốc tế		
19	8.3	Phối hợp với các đối tác, chuyên gia nước ngoài tổ chức seminar chất lượng cao và công bố các công trình khoa học chung theo định hướng chuyên môn của Trường.	Phòng KHCN&HTQT		12/2019	Tổ chức 01-02 seminar chất lượng cao do chuyên gia nước ngoài trình bày; công bố 05-10 công trình khoa học chung với đối tác, chuyên gia nước ngoài		
20	9.1	Bổ sung sách quốc ngữ và ngoại văn.	TT TT - TV	Các Khoa/BM; Phòng: Đào tạo, KH-TC, QT-PV	12/ 2019	219 bản sách quốc ngữ 20 sách ngoại văn	55.000.000	

II. Các nội dung công việc thực hiện Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT (25 tiêu chuẩn; 111 tiêu chí)

21	1.1	Xây dựng Quy trình xây dựng tầm nhìn, sứ mạng	Phòng HC-TC		12/2019	Quy trình về xây dựng tầm nhìn, sứ mạng, văn hóa		
		Xây dựng dự thảo tầm nhìn, sứ mạng			12/2019	Dự thảo		
22	1.2	Xây dựng dự thảo giá trị văn hóa (giá trị cốt lõi) của nhà trường trình các bên liên quan	Phòng HC-TC		12/2019	Dự thảo giá trị văn hóa		
		In hệ thống Maket giới thiệu về nhà trường (tầm nhìn, sứ mạng, giá trị văn hóa); Truyền thông về giá trị văn hóa của nhà Trường			12/2019	Hệ thống Maket, bảng, biển		
23	1.3	Công bố Quyết định tầm nhìn, sứ mạng, văn hóa của Trường (đưa lên Website)	Phòng HC-TC		12/2019	Quyết định công bố tầm nhìn, sứ mạng, văn hóa		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
24	1.5	Nhà trường phân công đơn vị theo dõi, giám sát, triển khai, cải tiến chất lượng việc xây dựng rà soát tầm nhìn, sứ mạng, văn hóa	Phòng HC-TC		12/2019	Văn bản phân công đơn vị theo dõi, giám sát, triển khai, cải tiến chất lượng công việc xây dựng rà soát tầm nhìn, sứ mạng, văn hóa		
25	2.1	Xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của trường	Phòng HC-TC	Các đơn vị	12/2019	Quy chế.		
		Rà soát cơ cấu tổ chức nhà trường		TT. TT - TV	12/2019	Cập nhật thông tin về cơ cấu tổ chức lên website của nhà trường		
26	3.1	Hoàn thiện và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐH CNTT&TT	Phòng HC-TC		6/2019	Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐH CNTT&TT		
		Xây dựng Đề án vị trí việc làm 2019			12/2019	Đề án vị trí việc làm được phê duyệt		
27	3.3	- Phê duyệt quy hoạch năm 2018 đối với chức danh UV BCH đảng bộ giai đoạn 2018-2020, giai đoạn 2020-2025; Bí thư chi bộ giai đoạn 2018-2020 và cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2018-2021, giai đoạn 2021-2026	Phòng HC-TC	Văn phòng Đảng ủy	3/2019	Quyết định kèm danh sách phê duyệt		
		- Mô tả/Đề án vị trí việc làm của CSGD			12/2019	Đề án		
		- Tổng kết đánh giá hằng năm của Đảng ủy, hội đồng trường/hội đồng quản trị, Ban giám hiệu		- Đảng ủy; - Hội đồng trường	12/2019	Báo cáo		
		- Triển khai lấy phiếu khảo sát dành cho lãnh đạo quản lý		Phòng KT&ĐBCLGD	12/2019	Báo cáo kết quả khảo sát		
28	4.1	Thực hiện việc lập kế hoạch chiến lược nhằm đạt được tầm nhìn, sứ mạng và văn hóa cũng như các mục tiêu chiến lược trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.	Phòng HC-TC	Các đơn vị	12/2019	Báo cáo kết quả rà soát		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
29	4.2	-Tuyên truyền kế hoạch chiến lược tới toàn thể CB, GV, NLĐ. - Cụ thể hóa kế hoạch chiến lược thành các kế hoạch theo năm/quý/tháng.	Phòng HC-TC	Các đơn vị	12/2019	Kế hoạch theo năm/quý/tháng.		
30	4.3	Xây dựng bộ chỉ số cụ thể để đo lường mức độ thực hiện các mục tiêu chiến lược của nhà trường.	Phòng HC-TC	Các đơn vị	12/2019	Bộ chỉ số cụ thể		
31	5.1	Đề xuất xây dựng bộ phận/đơn vị tham gia xây dựng chính sách về đào tạo và khoa học phục vụ cộng đồng.	Phòng Đào tạo	-Phòng HC-TC; -Phòng CT HSSV; - PhòngKHCN&QHQT		Ban hành chính sách về đào tạo và khoa học phục vụ cộng đồng.		Phòng HC-TC cung cấp MC
32	5.2	Phân công đơn vị/bộ phận chịu trách nhiệm theo dõi và giám sát việc thực hiện các chính sách về đào tạo, KHCN và phục vụ cộng đồng	Phòng KT&ĐBCLGD	-Phòng Đào tạo; -Phòng CT HSSV; -PhòngKHCN&QHQT	6/2018	Văn bản phân công đơn vị/ bộ phận chịu trách nhiệm theo dõi và giám sát việc thực hiện các chính sách.		
					Văn bản về quy trình giám sát.			
					Tài liệu phổ biến các quy định về thực hiện, theo dõi, giám sát việc thực hiện các chính sách.			
		12/2018			Các báo cáo hằng năm về giám sát việc thực hiện các chính sách. Các Nghị quyết của Đảng ủy, hội đồng trường; Các quyết định của Ban giám hiệu về các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng. Biên bản các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuyên đề.			
		Định kỳ hàng năm có báo cáo về việc triển khai thực hiện việc giám sát các chính sách		-Đảng ủy -Hội đồng trường -Phòng Đào tạo; -Phòng CT HSSV; -PhòngKHCN&QHQT -Phòng HC-TC				
33	5.3	Xây dựng quy định về việc định kỳ rà soát các chính sách về đào tạo và báo cáo, đánh giá việc thực hiện các chính sách đào tạo.	Phòng Đào tạo	Phòng HC-TC	2019	Quy trình		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
34	5.4	Xây dựng kế hoạch cải tiến các chính sách về đào tạo, NCKH, phục vụ cộng đồng	Phòng Đào tạo	-Phòng HC-TC; -Phòng CT HSSV; - PhòngKHCN&QHQT	12/2019	Kế hoạch cải tiến		
35	6.2	Rà soát điều chỉnh, bổ sung các tiêu chí trong Quy định tuyển dụng, sử dụng, quản lý CBVC và người lao động của Trường ĐH CNTT&TT;	Phòng HC-TC	Các đơn vị liên quan	12/2019	Quy định sửa đổi, cập nhật		
36	6.3	Xây dựng bộ tiêu chuẩn đánh giá năng lực lãnh đạo (đối với cán bộ lãnh đạo) và năng lực công tác (đối với nhân viên, giảng viên)	Phòng HC-TC	Các đơn vị	12/2019	Bộ tiêu chuẩn		
37	6.4	Tổng kết kết quả thực hiện và xây dựng kế hoạch học tập bồi dưỡng hằng năm	Phòng HC-TC		12/2019	- Báo cáo tổng kết công tác học tập bồi dưỡng năm 2019 - Kế hoạch học tập bồi dưỡng năm 2020		
38	6.5	Xây dựng Quy định thi đua khen thưởng của trường ĐH CNTT&TT năm 2019	Phòng HC-TC		12/2019	Ban hành Quy định		
39	7.2	Mua bổ sung máy chiếu, màn chiếu lắp tại phòng THPTN	Phòng QT - PV	Phòng KHTC	12/2019	Phòng học, phòng THPTN	187.500.000	
		Mua thiết bị âm thanh trợ giảng bổ sung, thay thế tại các phòng học				Phòng học	25.000.000	
		Mua bảng từ chống lóa thay thế tại các giảng đường				Các giảng đường	20.500.000	
		Làm mái tôn, sửa chữa, cải tạo khu vệ sinh, nền nhà C5				Giảng đường C5	1.000.000.000	
		Lắp đặt bàn, ghế phòng máy tính tại nhà C6				01 phòng TH	15.000.000.000	
		Đầu tư mới phòng thực hành CISCO				Sửa chữa, thay thế thiết bị điện, nước...	5.000.000.000	
		Cải tạo, sửa chữa nhà C4				Sửa chữa, thay thế thiết bị điện, nước...	100.000.000	
		Cải tạo, sửa chữa khu vệ sinh nhà C2				Giảng đường C5	1.000.000.000	
Sửa chữa KTX	Sửa chữa, thay thế thiết bị điện nước, hệ thống cửa...	300.000.000						
				Phòng KHTC, Ban QL KTX				

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
40	7.3	Lập kế hoạch bảo trì, nâng cấp thiết bị CNTT, hạ tầng máy tính, mạng...	TT TT-TV	Phòng QT - PV	12/2019	- Tiếp nhận 10 phòng máy. - Bổ sung kết nối LAN và Internet	500.000.000	
41	7.4	Lập kế hoạch, bảo trì, tăng cường nguồn lực học tập thư viện, CSDL trực tuyến, bài giảng điện tử	TT TT-TV	Các Khoa	12/2019	- Kết nối liên thư viện. - 06 môn học mới xây dựng bài giảng điện tử. - Triển khai đào tạo trực tuyến với các môn đã xong bài giảng điện tử.	100.000.000	
42	7.5	Thu gom rác thải	Phòng QT - PV	Phòng KHTC	12/2019		88.200.000	
		Trồng cây xanh khuôn viên trường					20.000.000	
43	8.1	Lập kế hoạch phát triển mạng lưới các đối tác để đạt được mục tiêu, sứ mạng của Trường	Phòng KHCN&HTQT	- Phòng HC-TC - Phòng Đào tạo - Các Khoa	12/2019	Ban hành 01 Kế hoạch chi tiết nhằm phát triển mạng lưới các đối tác quốc tế của trường		
44	8.2	Xây dựng các chính sách, quy trình, thỏa thuận nhằm thúc đẩy các hoạt động hợp tác với các đối tác của Trường	Phòng KHCN&HTQT	- Phòng HC-TC - Phòng Đào tạo - Các Khoa	12/2019	Ban hành 01 Quy trình, chính sách ưu đãi nhằm thu hút và phát triển các hoạt động HTQT		
45	8.3	Rà soát các đối tác, mạng lưới quan hệ đối ngoại của Trường	Phòng KHCN&HTQT	- Phòng HC-TC - Phòng Đào tạo - Các Khoa	12/2019	Mạng lưới đối tác được rà soát, bổ sung		
46	8.4	Cải thiện mạng lưới quan hệ đối ngoại nhằm đạt được mục tiêu, sứ mạng của Trường	Phòng KHCN&HTQT	- Phòng HC-TC - Phòng Đào tạo - Các Khoa	12/2019	Duy trì hiệu quả các mối hợp tác có sẵn và mở rộng hợp tác với 01 – 03 đối tác mới		
47	9.1	Xây dựng Quy định về hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục.	Phòng KT&ĐBCLGD		9/2019	Quy định về hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục.		
48	9.2	Xây dựng chính sách bảo đảm chất lượng giáo dục của CSGD.	Phòng KT&ĐBCLGD		9/2019	Chính sách bảo đảm chất lượng giáo dục		
49	9.3	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng năm 2018.	Phòng KT&ĐBCLGD		3/2019	Báo cáo kết quả		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
50	10.1	Xây dựng Kế hoạch đảm bảo chất lượng, xác định lộ trình và kế hoạch TĐG và chuẩn bị cho việc đánh giá ngoài CSGD và các CTĐT.	Phòng KT&ĐBCLGD		3/2019	Kế hoạch đảm bảo chất lượng giai đoạn 2020-2022		
51	10.2	Xây dựng Kế hoạch đánh giá CTĐT theo bộ tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT.	Phòng KT&ĐBCLGD		4/2019	Kế hoạch tự đánh giá CSGD		
52	10.3	Báo cáo kết quả khắc phục tồn tại, cải thiện chất lượng sau đánh giá ngoài CSGD năm 2019	Phòng KT&ĐBCLGD	Các đơn vị liên quan	12/2019	Báo cáo kết quả		
53	11.1	Xác định phương án ứng dụng CNTT trong xây dựng hệ thống quản lý thông tin bên trong của CSGD.	Phòng KT&ĐBCLGD	Tổ tin học hóa	12/2019	Biên bản họp chỉ ra phương án ứng dụng CNTT trong quản lý		
54	11.2	Cập nhật thông tin Ba công khai theo đúng quy định	Phòng KT&ĐBCLGD	TT TT-TV	9/2019	Cập nhật Website		
55	11.3	Cập nhật thông tin ĐBCL bên trong tại website của nhà trường	Phòng KT&ĐBCLGD	TT TT-TV	9/2019	Cập nhật Website		
56	11.4	Báo cáo về kết quả cải thiện chất lượng sau Đánh giá SV theo chuẩn đầu ra, Lấy ý kiến phản hồi hiệu quả môn học, Lấy ý kiến đánh giá lãnh đạo Phòng/Trung tâm.	Phòng KT&ĐBCLGD		12/2019	Các bản báo cáo		
57	12.1	Xây dựng văn bản quy định, hướng dẫn việc thực hiện cải tiến chất lượng	Phòng KT&ĐBCLGD	Phòng HC-TC	12/2019	Văn bản quy định		
58	12.3	Tổ chức học hỏi kinh nghiệm trong hoạt động ĐBCLGD của các CSGD khác	Phòng KT&ĐBCLGD	Phòng HC-TC	12/2019	Báo cáo kinh nghiệm		
59	13.1	Xây dựng và triển khai kế hoạch xúc tiến tuyển sinh và công tác truyền thông.	Phòng Đào tạo		12/2019	Kế hoạch và kết quả tuyển sinh		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
60	13.2	Xây dựng thông tin dự kiến về chỉ tiêu tuyển sinh, thông tin tuyển sinh hệ đại học chính quy năm 2019 nhằm quảng bá tuyển sinh trên website và các phương tiện thông tin đại chúng	Phòng Đào tạo		12/2019	Bản dự kiến chỉ tiêu và thông tin tuyển sinh hệ đại học chính quy năm 2019		
		Xác định chỉ tiêu tuyển sinh theo quy định của Bộ				- Biểu mẫu về các điều kiện xác định chỉ tiêu theo quy định - Bản đăng ký chỉ tiêu chính thức năm 2019		
		Xây dựng đề án tuyển sinh các hệ				- Đề án tuyển sinh hệ ĐHCQ - Đề án tuyển sinh hệ VLVH		
61	13.3	Quy chế Tuyển sinh các hệ	Phòng Đào tạo		12/2019	- Quy chế TS hệ ĐHCQ - Quy chế TS hệ ĐHLT và VLVH		
		Xây dựng Quy trình giám sát công tác tuyển sinh			12/2019	Quy trình giám sát tuyển sinh		
		Xây dựng quy trình nhập học			Các đơn vị liên quan	12/2019	Quy trình nhập học	
62	13.4	- Thực hiện biện pháp giám sát việc nhập học - Đánh giá phân tích kết quả nhập học	Phòng Đào tạo	Các đơn vị liên quan	12/2019	Biện pháp giám sát việc nhập học		Phòng CT HSSV cung cấp MC
63	13.5	Báo cáo tổng kết công tác tuyển sinh	Phòng Đào tạo	Các phòng liên quan	12/2019	Báo cáo tổng kết tuyển sinh		Phòng CT HSSV cung cấp MC
		Thống kê kết quả nhập học			12/2019			
64	14.1	- Tổng hợp phiếu đánh giá, khảo sát của doanh nghiệp, nhà tuyển dụng về CTĐT của nhà trường. - Thu thập các đóng góp và phản hồi về học phần của các bên liên quan.	Phòng Đào tạo	Phòng CT HSSV	12/2019	Báo cáo		Phòng CT HSSV cung cấp MC

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
65	15.3	Triển khai kế hoạch thực tập, thực tế, thực tập tại doanh nghiệp (thực tập tại cơ sở đối với sinh viên ĐHCQ K13, K14)	Phòng Đào tạo	Các Khoa	12/2019	Báo cáo		
66	15.4	Thực hiện giám sát hoạt động dạy và học hàng năm.	Phòng KT&ĐBCLGD	Các Khoa	12/2019	Dữ liệu đánh giá giảng viên, hoạt động tổ chức đào tạo.		
		Thực hiện việc đánh giá giảng viên.		Các Khoa		Kết quả học tập và rèn luyện của người học trong 5 năm của chu kỳ đánh giá.		
		Thực hiện đánh giá chất lượng hàng năm từ người học của các ngành đào tạo trong và sau khi ra trường.		- Các Khoa; - Phòng CT HSSV		Thông kê tình hình sử dụng thư viện.		
67	16.1 16.2 16.3	Rà soát ban hành lại Quy định tổ chức thi kết thúc học phần; Xây dựng ngân hàng đề thi.	Phòng KT &ĐBCL		6/2019	Quy định tổ chức thi kết thúc học phần; Quy trình Xây dựng ngân hàng đề thi		
68	16.4	Tổng kết sơ kết về hiệu quả của các phương pháp kiểm tra, đánh giá được áp dụng.	Phòng KT &ĐBCL		9/2019	Báo cáo sơ kết về hiệu quả của các phương pháp kiểm tra, đánh giá được áp dụng.		
69	17.1	Lập kế hoạch triển khai các hoạt động phục vụ.	Phòng CT HSSV	Các đơn vị	12/2019	- Kế hoạch tổ chức hoạt động ngoại khóa. - Hỗ trợ sinh viên kém và sinh viên có hoàn cảnh khó khăn và các dịch vụ hỗ trợ khác.		
70	17.1	Lập kế hoạch triển khai hệ thống giám sát người học	Phòng CT HSSV	Các đơn vị	12/2019	- Hệ thống quản lý đào tạo; phần mềm quản lý đào tạo. - Các kế hoạch thực hiện và quyết định phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị/ cá nhân trong việc triển khai các hoạt động phục vụ, hỗ trợ và giám sát người học - Báo cáo mức độ hài lòng về các dịch vụ hỗ trợ		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
71	17.2	Lập kế hoạch hoạt động, thành lập các CLB đội nhóm.	Phòng CT HSSV	Các đơn vị	12/2019	- Danh sách, Quyết định thành lập các CLB, Hội, Nhóm - Khảo sát người học về hiệu quả của các hoạt động phục vụ, hỗ trợ và giám sát		
72	17.3	- Xây dựng phiếu khảo sát, dữ liệu khảo sát gốc, báo cáo kết quả khảo sát của sinh viên trước khi tốt nghiệp và sau tốt nghiệp. - Tổng hợp phiếu đánh giá, khảo sát của doanh nghiệp, nhà tuyển dụng về chương trình của nhà trường	Phòng CT HSSV	Phòng Đào tạo	12/2019	Báo cáo		
73	17.4	Xây dựng kế hoạch cải thiện chất lượng phục vụ	Phòng CT HSSV		12/2019	Báo cáo		
74	18.1	Điều chỉnh, bổ sung quy định/hướng dẫn công tác quản lý, quy trình xây dựng và đề xuất các hoạt động nghiên cứu, quy định về khối lượng NCKH đối với cán bộ, giảng viên	Phòng KHCN&HTQT	- Phòng HC-TC - Các Khoa	9/2019	Quy định về công tác quản lý hoạt động KHCN trong nhà trường		
75	18.2	Triển khai các hoạt động hợp tác NCKH hoặc chuyển giao công nghệ với doanh nghiệp hoặc tổ chức xã hội; có hoạt động NCKH hợp tác/ phối hợp với các cơ sở nghiên cứu trong và ngoài	Phòng KHCN&HTQT	Các Khoa	9/2019	Được phê duyệt thực hiện mới ít nhất 01 đề tài hợp tác với địa phương		
76	18.3	Thiết lập các nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu tiềm năng	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị	6/2019	Quyết định thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh, nhóm nghiên cứu tiềm năng		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
77	18.4	Lấy ý kiến khảo sát của các bên liên quan về công tác quản lý nghiên cứu khoa học	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị trong và ngoài trường có liên quan	12/2019	Cơ sở dữ liệu (phiếu khảo sát, dữ liệu khảo sát gốc, báo cáo kết quả khảo sát) về đánh giá, phản hồi của các bên liên quan đối với công tác nghiên cứu khoa học	50.000.000	
78	19.1	Ban hành quy định rõ về việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, về các sáng chế bản quyền và các kết quả nghiên cứu khác; định giá các đối tượng sở hữu trí tuệ phù hợp với yêu cầu của quốc gia và quốc tế	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị có liên quan	6/2019	Quy định rõ về việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, về các sáng chế bản quyền và các kết quả nghiên cứu khác; định giá các đối tượng sở hữu trí tuệ phù hợp với yêu cầu của quốc gia và quốc tế Quy định về công tác quản lý hoạt động KHCN trong nhà trường (<i>Ban hành theo Quy định về công tác quản lý hoạt động KHCN trong nhà trường</i>)		
79	19.2	Các tài sản trí tuệ được đăng ký bảo hộ theo đúng quy định của pháp luật.	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị có liên quan	6/2019	01 sản phẩm được chấp nhận đơn hợp lệ của cục sở hữu trí tuệ	10.000.000	
80	20.1	Xây dựng hệ thống để thiết lập các mối quan hệ hợp tác và đối tác trong nghiên cứu nhằm đáp ứng các mục tiêu nghiên cứu	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị có liên quan	12/2019	Thiết lập các mối quan hệ giữa Trường và các đối tác để thúc đẩy hợp tác nghiên cứu	30.000.000	
81	20.2	Triển khai được các chính sách và quy trình thúc đẩy hợp tác và đối tác nghiên cứu	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị có liên quan	12/2019	Đưa ra chính sách thúc đẩy hợp tác nghiên cứu của Trường		
82	20.3	Hệ thống rà soát tính toán hiệu quả của hợp tác và đối tác nghiên cứu được triển khai thực hiện	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị có liên quan	12/2019	Tính toán hiệu quả của quá trình hợp tác với các đối tác nghiên cứu		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
83	20.4	Các hoạt động hợp tác và đối tác nghiên cứu được cải thiện để đạt được mục tiêu nghiên cứu	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị có liên quan	12/2019	Ký kết được 01-02 văn bản hợp tác nghiên cứu với đối tác	50.000.000	
84	21.2	Xây dựng chế độ chính sách, hướng dẫn, kế hoạch của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.	Phòng CT HSSV		12/2019	Văn bản		
85	21.3	- Xây dựng hệ thống khảo sát về việc kết nối và phục vụ cộng đồng. - Triển khai công tác lấy ý kiến phản hồi của giảng viên, sinh viên và các bên liên quan	Phòng CT HSSV	Các đơn vị có liên quan	12/2019	Báo cáo tổng kết, đánh giá.		
86	21.4	- Xây dựng văn bản hợp tác về việc cung cấp các dịch vụ phục vụ và kết nối cộng đồng	Phòng CT HSSV	- Phòng Đào tạo. - Các Khoa	12/2019	Hợp đồng ký kết		
		- Lập danh mục các dịch vụ cộng đồng.				Danh sách danh mục dịch vụ		
87	22.1	Xây dựng cơ sở dữ liệu sinh viên theo từng ngành đào tạo.	Phòng CT HSSV	- Phòng Đào tạo. - Các Khoa	12/2019	- Quyết định danh sách lớp. - Quyết định kết quả học tập, rèn luyện, tốt nghiệp...		
88	22.3	Xây dựng kế hoạch tư vấn, hỗ trợ nghề nghiệp, hướng nghiệp, ngày hội việc làm, chương trình tuyên dụng phòng vấn việc làm.	Phòng CT HSSV	- Phòng Đào tạo. - Các Khoa	12/2019	- Ban hành kế hoạch - Báo cáo thống kê		
89	22.4	Xây dựng kế hoạch khảo sát doanh nghiệp, cơ quan có sinh viên, cựu sinh viên học tập và làm việc	Phòng CT HSSV	- Phòng Đào tạo. - Các Khoa	12/2019	- Ban hành kế hoạch - Báo cáo thống kê		
90	23.4	Xây dựng quy định cụ thể về các loại hình và số lượng các tài sản trí tuệ, trong đó có quy định về việc sở hữu trí tuệ.	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị có liên quan	6/2019	Quy định cụ thể về các loại hình và số lượng các tài sản trí tuệ, trong đó có quy định về việc sở hữu trí tuệ (Ban hành theo Quy định về công tác quản lý hoạt động KHCN trong nhà trường)		

TT	Tiêu chí	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả/sản phẩm dự kiến	Kinh phí (đồng)	Ghi chú
91	23.6	Xây dựng quy định cụ thể về kết quả nghiên cứu và sáng tạo (bao gồm cả việc thương mại hóa, thử nghiệm chuyển giao, thành lập các đơn vị khởi nghiệp) trong hoạt động KHCN của CSGD	Phòng KHCN&HTQT	Các đơn vị có liên quan	12/2019	Quy định cụ thể về kết quả nghiên cứu và sáng tạo (bao gồm cả việc thương mại hóa, thử nghiệm chuyển giao, thành lập các đơn vị khởi nghiệp) trong hoạt động KHCN của CSGD (<i>Ban hành theo Quy định về công tác quản lý hoạt động KHCN trong nhà trường</i>)		
92	24.1	Lập kế hoạch công tác kết nối, xây dựng mạng lưới cựu sinh viên trường ĐHCNTT&TT	Phòng CT HSSV	Phòng Đào tạo	12/2019	Kế hoạch, Báo cáo		
93	24.2 24.3 24.4	Lập kế hoạch hoạt động của cựu sinh viên trường ĐHCNTT&TT	Phòng CT HSSV	- Phòng Đào tạo. - Các đơn vị liên quan	12/2019	Kế hoạch, Báo cáo		
94	25.1	Xác lập các chỉ số tài chính cần đạt được trong các hoạt động đào tạo, NCKH và các nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường	Phòng KH-TC	Các đơn vị có liên quan	12/2019	Kế hoạch và dự toán tài chính		
95	25.2	Xây dựng các chỉ số về hoạt động đào tạo, NCKH	Phòng KH-TC	Các đơn vị có liên quan	12/2019	Được thể hiện trong kế hoạch năm, văn bản quy định		



HIỆU TRƯỞNG

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TS. Vũ Đức Thái

PHÒNG KT&ĐBCLGD

NƯ
Ngô Thị Lan Phương

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 02 năm 2019

NGƯỜI LẬP

sm
Lý Mỹ V.